TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CẨM PHẢ** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 302/2018/QĐST- HNGĐ	*Cẩm Phả, ngày 26 tháng 9 năm 2018.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 239/2018/TLST- HNGĐ, ngày 02 tháng 7 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Chị Trương Thị X, sinh năm: 1969.

Bị đơn: Anh Vũ Tiến H, sinh năm: 1964.

Cùng đăng ký HKTT tại: Tổ 3, khu 5, phường H, thành phố P, tỉnh N.

Căn cứ Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 9 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 9 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trương Thị X và anh Vũ Tiến H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Trương Thị X và anh Vũ Tiến H thuận tình ly

hôn.

Về con chung: Chị X và anh H có hai con chung là Vũ Thị H1, sinh ngày 26/6/1993 và Vũ Anh Đ, sinh ngày 18/3/1996. Hai con chung đã thành niên, không có nhược điểm về thể chất và tinh thần nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Chị X và anh H tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nợ chung không có.

Về án phí: Chị X tự nguyện nộp cả 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Trả lại chị X 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí còn lại đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: 0004002 ngày 27/6/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố P.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND thành phố P;
- TAND tỉnh N;
- Chi cục THADSTP P;
- UBND phường T;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Trọng H